

# **ĐỒNG CHÍ HÀ HUY TẬP, NGƯỜI CHIẾN SĨ CỘNG SẢN KIÊN CƯỜNG, NHÀ LÃNH ĐẠO TÀI NĂNG CỦA ĐẢNG, NGƯỜI CON ƯU TÚ CỦA DÂN TỘC TA, NHÂN DÂN TA \*\***

**PHAN ĐIỂN \***

**T**RONG không khí toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phấn khởi thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, hôm nay, chúng ta họp mặt tại đây để long trọng Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Hà Huy Tập, cố Tổng Bí thư của Đảng - một tấm gương kiên trung, bất khuất, hiến dâng trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Đồng chí Hà Huy Tập sinh ngày 24-4-1906 trong một gia đình nhà nho ở làng Kim Nặc, tổng Thổ Ngộ, nay là xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, một vùng quê giàu truyền thống cách mạng.

Sau khi tốt nghiệp Trường Quốc học Huế, năm 1923, đồng chí Hà Huy Tập dạy học ở Trường tiểu học Pháp - Việt, thị trấn Nha Trang (Khánh Hòa). Cuối năm 1925, đồng chí gia nhập *Hội Phục Việt*, một tổ chức yêu nước, tiên thân của *Hội Hưng Nam*, *Việt Nam Cách mạng Đảng*, *Tân Việt Cách mạng Đảng* (hay *Đảng Tân Việt*) sau

này. Vì tuyên truyền tư tưởng yêu nước trong học sinh, giáo viên và luôn đấu tranh chống lại những quyết định tùy tiện, độc đoán của nhà trường, giữa năm 1926 đồng chí bị trục xuất khỏi Nha Trang.

Tháng 8-1926, đồng chí về Vinh dạy học ở Trường Cao Xuân Dục, được *Hội Hưng Nam* giao nhiệm vụ tổ chức các lớp học buổi tối cho công nhân ở Vinh - Bến Thủy, lập ra tổ chức “Thanh niên học sinh cách mạng” trong trường tiểu học và tuyên truyền cách mạng trong nông dân. Do những hoạt động yêu nước đó, đồng chí bị chính quyền thực dân đưa lên dạy ở một trường ở vùng núi Nghệ An. Đồng chí chống lại quyết định vô lý đó, liền bị chúng cách chức giáo viên, không cho dạy học nữa.

\* Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng

\*\* Diễn văn đọc tại Lễ kỷ niệm 100 năm Ngày sinh cố Tổng Bí thư Hà Huy Tập, tổ chức tại Hà Nội ngày 10-4-2006. Đầu đề là của Tạp chí Cộng sản.



Tháng 3-1927, Hội Việt Nam Cách mạng Đảng nhận thấy đồng chí là người có khả năng tổ chức và vận động quần chúng nên đã cử đồng chí vào Nam Kỳ hoạt động. Tại đây, đồng chí đã hoạt động trong nhiều môi trường khác nhau như: trường học, đồn điền, sở hỏa xa, tham gia dịch sách, mở lớp huấn luyện, tổ chức các cuộc đình công, lập ra các lớp học xóa mù chữ, v.v.. Những hoạt động của đồng chí đã góp phần mở rộng ảnh hưởng của *Tân Việt* ở Nam Kỳ.

Tháng 12-1928, nhân xảy ra vụ án đường Bác-bi-ê (Sài Gòn), bọn cảnh sát tổ chức vây ráp, lùng bắt những người cách mạng, tổ chức *Tân Việt* đã tìm cách đưa đồng chí tạm lánh sang Trung Quốc. Với sự giúp đỡ của tổ chức cách mạng Việt Nam ở nước ngoài và Lãnh sự quán Liên Xô tại Thượng Hải (Trung Quốc), tháng 7-1929, Hà Huy Tập được giới thiệu sang học ở Trường đại học Phương Đông (Liên Xô), khóa học 1929 - 1932. Vừa học lý luận, đồng chí vừa đi thực tập, học nghề ở nhà máy, thâm nhập thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô. Trong thời gian học ở trường, đồng chí viết nhiều bài đăng trên báo chí quốc tế lúc bấy giờ, nhất là *Tạp chí Bôn-sơ-vích*, cơ quan lý luận của Đảng Cộng sản Pháp, đồng thời tham gia soạn thảo một số tài liệu quan trọng khác. Chính nhờ những thành tích xuất sắc đó, đồng chí Hà Huy Tập đã trở thành đảng viên của Đảng Cộng sản Liên Xô.

Kết thúc khóa học, đồng chí Hà Huy Tập tìm cách trở về hoạt động trong nước, nhưng hành trình về nước khá gian nan, kéo dài do sự kiểm soát, truy lùng của mật thám quốc tế. Thời gian này, cách mạng ở trong nước đang bị kẻ thù khủng bố gắt gao, chịu những tổn thất nặng nề, bộ máy đảng bị phá vỡ, đồng chí Tổng Bí thư Trần Phú, nhiều

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và chiến sĩ cộng sản bị cầm tù, hãm hại, phong trào tạm thời lắng xuống. Đầu tháng 8-1933, các đồng chí Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Dực và Lê Hồng Phong gặp nhau ở Quảng Châu họp bàn quyết định triệu tập một Hội nghị Đảng để thành lập Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng làm nhiệm vụ chấp nối và khôi phục các tổ chức đảng ở trong nước. Tại Hội nghị đó (tháng 3-1934), đồng chí Hà Huy Tập được phân công phụ trách công tác tuyên truyền cổ động kiêm Tổng Biên tập *Tạp chí Bôn-sơ-vích* (sau chuyển thành cơ quan lý luận của Đảng Cộng sản Đông Dương). Tháng 6-1934, tại Ma Cao (Trung Quốc), đồng chí Hà Huy Tập tham dự Hội nghị Ban chỉ huy ở ngoài mở rộng để bàn về các công việc chuẩn bị cho Đại hội I của Đảng dự định sẽ họp vào mùa xuân năm 1935. Giữa lúc việc chuẩn bị Đại hội đang bận bịu thì Quốc tế Cộng sản triệu tập Đại hội VII. Đồng chí Lê Hồng Phong dẫn đầu đoàn đại biểu Đảng ta đi dự, công việc chuẩn bị Đại hội Đảng do đồng chí Hà Huy Tập cùng các đồng chí còn lại tiếp tục gánh vác.

Từ ngày 27 đến ngày 31-3-1935, tại Ma Cao (Trung Quốc), đồng chí Hà Huy Tập đã chủ trì Đại hội lần thứ I của Đảng. Đại hội đã thông qua Báo cáo Chính trị do đồng chí Hà Huy Tập trình bày, thông qua Điều lệ Đảng và một số nghị quyết quan trọng khác; bầu ra Ban Chấp hành Trung ương và Ban Thường vụ do đồng chí Lê Hồng Phong làm Tổng Thư ký (tức Tổng Bí thư), đồng chí Hà Huy Tập là Thư ký Ban Chỉ huy ở ngoài. Thành công của Đại hội đánh dấu Đảng ta đã được khôi phục về tổ chức. Nhưng Ban Chấp hành Trung ương do Đại hội I bầu ra không tồn tại được lâu, chỉ một năm sau, đến đầu năm 1936 hầu hết các đồng chí trong Ban Thường vụ Trung ương Đảng



đang hoạt động trong nước đã bị địch bắt, Ban Thường vụ và Trung ương thực tế không còn hoạt động.

Cuối tháng 7-1936, tại Thượng Hải (Trung Quốc), đồng chí Lê Hồng Phong chủ trì Hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương để điều chỉnh đường lối chính trị và tổ chức của Đảng cho phù hợp với tinh thần Nghị quyết Đại hội VII Quốc tế Cộng sản. Tại Hội nghị này, đồng chí Hà Huy Tập được phân công về nước tổ chức lại Ban Chấp hành Trung ương mới và khôi phục mối liên lạc với các tổ chức đảng ở trong nước. Đồng chí Hà Huy Tập là Tổng Bí thư của Đảng từ giữa năm 1936.

Đầu tháng 8-1936, Tổng Bí thư Hà Huy Tập rời Trung Quốc về nước. Đồng chí lao ngay vào việc khôi phục tổ chức đảng và lãnh đạo phong trào cách mạng. Tháng 10-1936, tại Bà Điểm, Hóc Môn (Gia Định), đồng chí triệu tập Hội nghị cán bộ, bầu ra Ban Chấp hành Trung ương lâm thời. Tháng 3-1937, đồng chí triệu tập Hội nghị mở rộng nhằm thống nhất các tổ chức đảng ở Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ; xác định những chủ trương mới, thúc đẩy phong trào cách mạng phát triển. Tháng 9-1937, đồng chí triệu tập và chủ trì Hội nghị toàn thể Ban Chấp hành Trung ương. Hội nghị đã kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng trong một năm qua, đề ra những nhiệm vụ cần kíp của Đảng trong điều kiện mới và bầu ra Ban Chấp hành Trung ương gồm 11 đồng chí và Ban Thường vụ gồm năm đồng chí. Với những nỗ lực không mệt mỏi của đồng chí Tổng Bí thư Hà Huy Tập, chỉ trong vòng hơn một năm trời, cơ quan lãnh đạo của Đảng và các tổ chức đảng trong cả nước một lần nữa được phục hồi, vượt qua thoái trào, phong trào cách mạng lại phát triển ngày càng lớn mạnh.

Tháng 3-1938, tại Bà Điểm, Tổng Bí thư Hà Huy Tập chủ trì Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương quyết định nhiều nội dung quan trọng để củng cố tổ chức đảng và lãnh đạo phong trào cách mạng trong giai đoạn mới đấu tranh cho những cải cách dân chủ ở Đông Dương, cho việc thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

Tháng 5-1938 trên đường đi công tác, đồng chí Hà Huy Tập bị thực dân Pháp bắt. Biết đồng chí là lãnh đạo của Đảng nhưng trong bối cảnh Mặt trận Nhân dân Pháp đang cầm quyền, thực dân Pháp không thể lấy có đồng chí là cộng sản để bắt giam. Chính quyền thực dân kết tội đồng chí trộm cắp giấy tờ và mang căn cước của người khác, phạt đồng chí 8 tháng tù và 5 năm quản thúc. Hết hạn tù, đồng chí bị đưa về quản thúc tại Hà Tĩnh. Ngày 30-3-1940, đồng chí bị bắt lại, bị buộc tội chịu trách nhiệm tinh thần về cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ và bị tòa án thực dân tuyên án tử hình cùng với một số đồng chí: Nguyễn Văn Cừ, Võ Văn Tần, Nguyễn Thị Minh Khai... Ngày 28-8-1941, đồng chí bị địch xử bắn tại trường bắn Hóc Môn, tỉnh Gia Định (nay thuộc thành phố Hồ Chí Minh).

Ba mươi lăm tuổi đời, 16 năm hoạt động cách mạng, gần hai năm làm Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí Hà Huy Tập đã có những đóng góp to lớn cho Đảng và cách mạng Việt Nam.

Công lao lớn của đồng chí là đã góp phần tích cực vào việc khôi phục Ban lãnh đạo của Đảng và các tổ chức đảng trong hoàn cảnh hết sức khó khăn, khi các tổ chức đảng bị địch phá vỡ sau cao trào 1930 - 1931.

Đồng chí là người chuẩn bị và tổ chức Đại hội lần thứ I của Đảng. Đại hội đã thông qua Báo cáo Chính trị, Điều lệ Đảng, Điều lệ



của các tổ chức quần chúng và nhiều Văn kiện quan trọng khác, đã cử ra một Ban Chấp hành Trung ương và một Ban Thường vụ của Đảng, chấm dứt thời kỳ khủng hoảng lãnh đạo kéo dài suốt 4 năm liền (4-1931 đến 3-1935).

Khi Ban Chấp hành Trung ương và tổ chức đảng nhiều nơi trong nước một lần nữa bị kẻ thù phá vỡ, được Đảng phái trở về nước, tận dụng những thuận lợi do tình hình quốc tế đem lại, đồng chí đã tích cực hoạt động trong phong trào quần chúng, khôi phục và bắt liên lạc với các tổ chức đảng ở trong nước, thành lập lại Ban Chấp hành Trung ương của Đảng. Trong một năm đồng chí Hà Huy Tập đã triệu tập và chủ trì ba Hội nghị Trung ương (3-1937, 9-1937 và 3-1938). Các Hội nghị đó đã tổng kết tình hình, đề xuất nhiều chủ trương, biện pháp quan trọng, lãnh đạo, đưa phong trào đấu tranh cách mạng tiến lên những bước mới. Đến trước Hội nghị Trung ương tháng 3-1938, Đảng ta dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương do đồng chí đứng đầu đã khôi phục được các cơ quan lãnh đạo của cả ba xứ ủy và nhiều tỉnh ủy ở các địa bàn trọng điểm trong cả nước, tạo cơ sở về tổ chức và lực lượng để Đảng ta vững bước tiến lên trong các giai đoạn sau.

Đồng chí có công lao lớn trong xây dựng và phát triển phong trào cách mạng của Đảng ta thời kỳ Mặt trận Dân chủ. Với cương vị là Tổng Bí thư, đồng chí đã cùng với Trung ương Đảng nắm bắt kịp thời tình hình trong nước và quốc tế, giải quyết đúng đắn nhiều vấn đề chiến lược, sách lược của cách mạng nước ta trong thời kỳ này. Đây là yếu tố quyết định tạo nên phong trào đấu tranh dân chủ mạnh mẽ, phong phú ở nước ta những năm 1937 - 1938, một trong những

phong trào cách mạng sôi nổi, rầm rộ, một cuộc tập dượt lớn của Đảng ta trong việc vận động, tập hợp và tổ chức quần chúng đấu tranh, tạo cơ sở quan trọng đi đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám sau này.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng, đồng chí Hà Huy Tập đã tỏ rõ năng lực tư duy lý luận sắc sảo và rất quan tâm đến tổng kết các kinh nghiệm lịch sử, thành công và chưa thành công ở những thời kỳ đã qua của Đảng để soi sáng việc chỉ đạo cho các vấn đề hiện tại; đồng chí đã viết nhiều tác phẩm tổng kết kinh nghiệm hoạt động của Đảng ta những năm đầu thời kỳ xây dựng Đảng như: *Lịch sử của Tân Việt cách mệnh Đảng (1929)*; *Hoạt động của Đảng Cộng sản Đông Dương (1931)*; *Đảng Cộng sản Đông Dương đứng trước chủ nghĩa cải lương quốc gia (1932)*; *Thư gửi Ban biên tập Tạp chí Bôn-sơ-vích (1932)*; *Kỷ niệm ba năm ngày Đảng Cộng sản Đông Dương thống nhất (1933)*, v.v.. Nổi bật là tác phẩm *Sơ thảo lịch sử phong trào cộng sản ở Đông Dương (1933)*. Đây là tác phẩm công phu đầu tiên viết về lịch sử hình thành, quá trình xây dựng, phát triển và sự lãnh đạo đấu tranh của Đảng ta đến tháng 3-1933. Các bài viết của đồng chí đã góp phần làm sáng tỏ và tuyên truyền cho đường lối của Đảng, nêu cao truyền thống đấu tranh anh dũng của Đảng, chống lại các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù, đem lại niềm tự hào, tin tưởng cho quần chúng cách mạng ở thời điểm cách mạng thoái trào.

Trên mặt trận đấu tranh vạch trần bộ mặt giả hiệu, đầu cơ cách mạng của bọn Tờ-rốt-xkít, đồng chí Hà Huy Tập là một trong những cây bút sắc sảo.

Ngay từ khi đồng chí còn ở nước ngoài, các năm 1931, 1932 khi kẻ thù khủng bố tàn



bạo, phong trào cách mạng tạm thời lắng xuống, phụ họa với luận điệu của chủ nghĩa đế quốc, bọn Tờ-rốt-xkít đã vội la lên: “Đảng Cộng sản Đông Dương đã bị tiêu diệt?”. Bác lại luận điệu đó, đồng chí Hà Huy Tập đã viết nhiều bài vạch trần những thủ đoạn gian trá của bọn Tờ-rốt-xkít ở Đông Dương. Sau khi về nước, trên cương vị Tổng Bí thư của Đảng, trực tiếp chỉ đạo phong trào Đông Dương Đại hội, thời kỳ Mặt trận Dân chủ, đồng chí đã lãnh đạo cuộc tiến công trên mặt trận tư tưởng lý luận, báo chí nhằm vạch mặt đội lốt cách mạng “cực tả” của bọn Tờ-rốt-xkít. Đồng chí Hà Huy Tập đã viết hai cuốn sách: *Tờ-rốt-xky phản cách mạng*, *Ai chia rẽ nhóm La Lutte* và một số bài báo xoay quanh chủ đề này. Các cuốn sách và bài báo của đồng chí đã góp phần quan trọng vào cuộc tranh luận nhằm đập tan các luận điệu xuyên tạc của bọn giả danh cách mạng, đưa tư tưởng và lý luận chân chính của Đảng đến với quần chúng trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

Cuộc đấu tranh chống bọn Tờ-rốt-xkít gắn liền với cuộc đấu tranh ủng hộ Mặt trận Nhân dân Pháp, vận động thành lập Mặt trận Nhân dân Đông Dương, sau này là Mặt trận Dân chủ Đông Dương, tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân trong phong trào dân chủ, phong trào yêu nước dưới sự lãnh đạo của Đảng. Các tác phẩm của Hà Huy Tập như: *Vì một Mặt trận Nhân dân Đông Dương*, *Vì sao cần ủng hộ Mặt trận Bình dân bên Pháp*; *Thư ngỏ về Đại hội Đông Dương gửi Việt Nam Quốc dân Đảng, các Đảng cách mạng, Đảng lập hiến, các nhóm cải lương dân chủ, các hội ái hữu, các tổ chức công, nông, binh, phụ nữ, sinh viên, người buôn bán, các báo chí, các tổ chức quần chúng và toàn thể nhân dân Đông Dương* (tháng 8-1936), *Thư ngỏ*

*gửi Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp* (tháng 10-1936), v.v. là những tác phẩm lý luận và chính trị có giá trị to lớn trong lịch sử Đảng ta.

Được Quốc tế Cộng sản đào tạo, hướng dẫn, đồng chí Hà Huy Tập quán triệt sâu sắc tinh thần các nghị quyết của Quốc tế Cộng sản và có ý thức rất cao trong chấp hành các chỉ thị đó. Tiếc rằng các chỉ thị đó của Quốc tế Cộng sản không phải lúc nào cũng phù hợp với thực tiễn cách mạng các nước phương Đông, nhất là với các nước chậm phát triển như Đông Dương. Điều đó đã ảnh hưởng tiêu cực nhất định đến nhận thức, quan điểm của Hà Huy Tập lúc này hay lúc khác. Nhưng với cái tâm trong sáng, tất cả vì sự nghiệp cách mạng và với tinh thần cầu thị, rất thẳng thắn tự phê bình và phê bình của người cộng sản, càng đi sâu vào hoạt động cách mạng thực tiễn, đồng chí Hà Huy Tập càng điều chỉnh được nhiều những sự ngộ nhận ban đầu, càng đến gần với cái đúng, cái chân lý, càng thống nhất cao hơn với những quan điểm sáng suốt của Nguyễn Ái Quốc về cách mạng Việt Nam, với tư tưởng Hồ Chí Minh và đây cũng chính là lý do trong những năm cuối đời, trở về nước lãnh đạo cách mạng, trên cương vị Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí Hà Huy Tập đã có những đóng góp ngày càng to lớn, xuất sắc cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

Tự nguyện dấn thân vào con đường đấu tranh cách mạng gian khổ, đồng chí Hà Huy Tập sẵn sàng chấp nhận mọi hy sinh, hiến dâng cuộc sống của mình cho sự nghiệp lớn lao của Đảng và của dân tộc. Sự tàn bạo của kẻ thù không thể khuất phục được ý chí kiên cường của người cộng sản. Trước tòa, nêu cao khí tiết của người cách mạng, bác lại lời



cầu xin của trạng sư bào chữa, đồng chí khẳng khái tuyên bố: “Tôi chẳng có gì phải hối tiếc. Nếu còn sống, tôi vẫn sẽ tiếp tục hoạt động!”.

Cùng với các bậc tiên liệt cách mạng khác, đồng chí đã anh dũng hy sinh dưới họng súng của kẻ thù. Đồng chí Hà Huy Tập ngã xuống với niềm vững tin vào thắng lợi cuối cùng của sự nghiệp cách mạng. Tinh thần Hà Huy Tập bất tử. Tên tuổi và sự nghiệp của đồng chí sống mãi trong lịch sử vinh quang của Đảng và của dân tộc Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại và kính yêu của Đảng và dân tộc ta từng nói: “Các đồng chí ta như đồng chí Trần Phú, đồng chí Ngô Gia Tự, đồng chí Lê Hồng Phong, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, đồng chí Hà Huy Tập, đồng chí Nguyễn Văn Cừ, đồng chí Hoàng Văn Thụ, và trăm nghìn đồng chí khác đã đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc lên trên hết, lên trước hết. Các đồng chí đó đã tin tưởng sâu sắc, chắc chắn vào lực lượng vĩ đại và tương lai vẻ vang của giai cấp và của dân tộc. Các đồng chí ấy đã vui vẻ hy sinh hết thảy, hy sinh cả tính mệnh mình cho Đảng, cho giai cấp, cho dân tộc. Các đồng chí ấy đã đem xương máu mình vun tưới cho cây cách mạng, cho nên cây cách mạng đã khai hoa, kết quả tốt đẹp như ngày nay”.

Vượt qua biết bao khó khăn, thử thách, công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng, lãnh đạo 20 năm qua đã đạt những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử, chính trị ổn định, kinh tế - xã hội phát triển, quốc phòng - an ninh được củng cố, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, vị trí quốc tế và uy tín của đất nước được nâng cao, đưa đất nước ta vững vàng bước vào giai đoạn phát triển mới.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng sắp tới sẽ đề ra đường lối nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển. Đại hội sẽ là một mốc son mới trong lịch sử vẻ vang của Đảng ta, dân tộc ta.

Trước mắt chúng ta còn nhiều khó khăn, thử thách. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục các âm mưu và hành động chống phá cách mạng Việt Nam; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, thói lười biếng, ỷ lại, bảo thủ đang là trở lực lớn trong công cuộc đổi mới của chúng ta. Vì vậy, hơn bao giờ hết, mỗi cán bộ, đảng viên cần phải xác định rõ trách nhiệm của mình đối với Đảng, với nhân dân để vượt qua mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó.

Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, học tập tấm gương đồng chí Hà Huy Tập và các vị cách mạng tiền bối, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta quyết đưa ngọn cờ cách mạng Việt Nam tới đích cuối cùng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, chúng ta tin tưởng vững chắc rằng sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa nhất định thành công; mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh nhất định sẽ trở thành hiện thực.

Vinh quang mãi mãi thuộc về những chiến sĩ và đồng bào, đồng chí đã hy sinh phấn đấu quên mình vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

Đảng ta, nhân dân ta mãi mãi tưởng nhớ và tự hào về đồng chí cố Tổng Bí thư Hà Huy Tập, người chiến sĩ cộng sản kiên cường, nhà lãnh đạo tài năng của Đảng, người con ưu tú của dân tộc ta, nhân dân ta. □